

Số: *55* /2011/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 07 tháng 9 năm 2011.

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động của Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản tỉnh Đồng Nai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật ban hành Văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Quyết định số 36/2007/QĐ-UBND ngày 31/5/2007 của UBND tỉnh về việc quy định về trình tự, thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Nghị định số 13/2008/NĐ-CP ngày 04/02/2008 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 31/2009/TTLT-BNN-BNV ngày 05/6/2009 của liên Bộ Nông nghiệp và PTNT và Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và biên chế của Chi cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Trên cơ sở Quy chế mẫu về tổ chức và hoạt động của Chi cục Quản lý Chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản ban hành kèm theo Quyết định số 2375/QĐ-BNN-QLCL ngày 21/08/2009 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 24/2009/QĐ-UBND ngày 10/4/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc ban hành quy định tổ chức và hoạt động của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đồng Nai;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 1852/TTr-SNN ngày 22 tháng 8 năm 2011,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này bản Quy định về tổ chức và hoạt động của Chi cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản tỉnh Đồng Nai.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3: Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Nội vụ, Tài Chính, Kế hoạch và Đầu tư, Y tế, Công thương. Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, Chi cục trưởng Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Chánh, Phó VP. UBND tỉnh;
- TT. Công báo;
- Lưu: VT, CNN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Văn Vĩnh

QUY ĐỊNH

Về tổ chức và hoạt động của Chi cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản tỉnh Đồng Nai

(Ban hành kèm theo Quyết định số55..... /2011/QĐ-UBND ngày 07 tháng 9 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai).

Chương I

VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 1. Vị trí pháp lý

Chi cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản Đồng Nai (sau đây gọi là Chi cục) là tổ chức trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, đồng thời chịu sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Chi cục có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng.

Trụ sở Chi cục đặt tại Xa lộ Hà Nội, Khu phố 3 phường Tam Hòa, thành phố Biên Hòa.

Điều 2. Chức năng

Giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Đồng Nai tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm đối với nông, lâm, thủy sản và muối trong quá trình sản xuất đến khi thực phẩm được đưa ra thị trường nội địa hoặc xuất khẩu.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án về chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối tại địa phương.

2. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, định mức kinh tế-kỹ thuật đã được phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý được giao.

3. Trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành hoặc phê duyệt theo thẩm quyền các văn bản cá biệt thuộc chuyên ngành, lĩnh vực công tác thuộc phạm vi quản lý của Chi cục.

4. Chủ trì, phối hợp với các tổ chức có liên quan triển khai công tác quản lý chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình giám sát về chất lượng nông, lâm, thủy sản và muối, giám sát về vệ sinh an toàn thực phẩm lâm, thủy sản và muối trong quá trình sản xuất muối, nuôi trồng thủy sản, thu hoạch, đánh bắt, thu gom, sơ chế, chế biến, bao gói, bảo quản, bán buôn, vận chuyển đến khi thực phẩm được đưa ra thị trường nội địa hoặc xuất khẩu;

b) Chủ trì, phối hợp các Chi cục: Bảo vệ thực vật, Thú y, Thủy sản và các cơ quan thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức kiểm tra công nhận điều kiện đảm bảo chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm đạt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật địa phương đối với cơ sở chăn nuôi, trồng trọt, nuôi trồng thủy sản, sản xuất muối, khai thác, thu hoạch, thu mua, sơ chế, chế biến, bảo quản, bán buôn, vận chuyển đến khi thực phẩm được đưa ra thị trường nội địa hoặc xuất khẩu;

c) Chủ trì tổ chức kiểm tra chứng nhận chất lượng, an toàn vệ sinh thực phẩm đối với sản phẩm nông, lâm, thủy sản và muối sản xuất tại các cơ sở trên địa bàn quản lý trước khi đưa ra thị trường ở địa phương theo phân cấp;

d) Chủ trì tổ chức, hướng dẫn kiểm tra, truy xuất nguyên nhân sản phẩm nông lâm sản tiêu thụ trên địa bàn không đảm bảo chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm. Kiến nghị Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về trách nhiệm của các cơ quan quản lý chất lượng địa phương và đề xuất các giải pháp, biện pháp đảm bảo chất lượng sản phẩm nông, lâm, thủy sản và muối.

5. Giám sát, kiến nghị các giải pháp, biện pháp thực hiện đảm bảo chất lượng trong quá trình sản xuất sản phẩm nông, lâm, thủy sản không dùng làm thực phẩm (phi thực phẩm). Tổ chức kiểm tra, chứng nhận chất lượng đối với sản phẩm nông, lâm, thủy sản phi thực phẩm.

6. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý việc đăng ký bản công bố hợp quy của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh theo quy định trong các quy chuẩn kỹ thuật tương ứng thuộc phạm vi quản lý.

7. Giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lựa chọn, đánh giá đối với tổ chức đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép tổ chức được quyền chứng nhận sự phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật địa phương theo quy định của pháp luật.

8. Thực hiện thanh tra chuyên ngành về chất lượng sản phẩm hàng hóa và điều kiện đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối theo quy định. Giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm về chất lượng sản phẩm hàng hóa và điều kiện đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối theo quy định của pháp luật.

9. Quản lý tổ chức, hoạt động kiểm nghiệm và hỗ trợ các tổ chức cung ứng dịch vụ công thuộc phạm vi quản lý của Chi cục.

Chủ trì hoặc phối hợp chỉ đạo, hướng dẫn và đào tạo, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ về chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm đối với nông, lâm, thủy sản và muối trên địa bàn.

10. Tổ chức điều tra, thống kê và thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối.

11. Đề xuất các chương trình, dự án đầu tư về lĩnh vực chất lượng, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối trong phạm vi quản lý. Tham gia thẩm định các dự án quy hoạch, dự án đầu tư có liên quan đến nội dung bảo đảm chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối tại địa phương.

12. Quản lý tổ chức, biên chế, tài chính, tài sản, cán bộ, công chức, viên chức thuộc Chi cục theo quy định của pháp luật và thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao.

Chương II

CƠ CẤU TỔ CHỨC- BIÊN CHẾ VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

1. Cơ cấu lãnh đạo: Chi cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản có Chi cục trưởng và 02 Phó Chi cục trưởng;

Chi cục trưởng là người đứng đầu Chi cục chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục và việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Phó Chi cục trưởng là người giúp Chi cục trưởng và được phân công chỉ đạo một số mặt công tác, chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Chi cục trưởng vắng mặt, Phó Chi cục trưởng được Chi cục trưởng ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Chi cục.

Giám đốc Sở quyết định việc bổ nhiệm Chi cục trưởng và Phó Chi cục trưởng theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành và theo quy định của pháp luật. Việc miễn nhiệm, cách chức, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, từ chức và thực hiện chế độ, chính sách đối với Chi cục trưởng và Phó Chi cục trưởng theo quy định của pháp luật

2. Các phòng chuyên môn nghiệp vụ: Chi cục có 3 Phòng

a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;

b) Phòng Nghiệp vụ 1;

c) Phòng Nghiệp vụ 2.

Các chức danh Trưởng, Phó Trưởng phòng do Chi cục Trưởng quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức sau khi có văn bản đề nghị và có ý kiến của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của các phòng thuộc Chi cục được thực hiện theo quy định của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Tổ chức sự nghiệp trực thuộc Chi cục: Tổ chức sự nghiệp trực thuộc được

thành lập theo Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Giám đốc Sở Nội vụ nhằm thực hiện nhiệm vụ phục vụ quản lý nhà nước của Chi cục và cung ứng dịch vụ công trên địa bàn tỉnh trong các lĩnh vực: kiểm nghiệm chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm, đào tạo- tư vấn về xây dựng, chứng nhận các hệ thống quản lý chất lượng, chứng nhận hợp chuẩn hợp qui.

Điều 5. Biên chế

Biên chế của Chi cục hàng năm được Ủy ban nhân dân tỉnh giao trong tổng số biên chế của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Chi cục trưởng quyết định bố trí cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và số biên chế được giao hàng năm của Chi cục phù hợp với tiêu chuẩn chức danh theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức.

Điều 6. Chế độ làm việc

Chi cục làm việc theo chế độ thủ trưởng. Giúp việc cho Chi cục trưởng có các phó Chi cục trưởng. Chi cục trưởng điều hành các phó Chi cục trưởng; các phó Chi cục trưởng chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về các nhiệm vụ được phân công.

Chương III

TRÁCH NHIỆM CỦA CHI CỤC TRƯỞNG, PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG

Điều 7. Chi cục trưởng

1. Chi cục trưởng là người đứng đầu và là người đại diện theo pháp luật của Chi cục, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và trước pháp luật về nhiệm vụ, quyền hạn của Chi cục.

2. Chi cục trưởng có trách nhiệm:

a) Chỉ đạo, điều hành Chi cục thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 3 bảng Quy định này;

b) Tổ chức, chỉ đạo việc thực hiện và phân công thực hiện các công việc trong Chi cục. Phân công nhiệm vụ cho các Phó Chi cục trưởng, Trưởng phòng, thủ trưởng các tổ chức sự nghiệp trực thuộc, các công chức và người lao động; ủy quyền cho Trưởng phòng, thủ trưởng tổ chức sự nghiệp trực thuộc giải quyết một số công việc thuộc thẩm quyền của Chi cục trưởng;

c) Quản lý đội ngũ công chức và người lao động của Chi cục; ban hành nội quy, quy chế làm việc nội bộ của Chi cục;

d) Đề nghị Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Phó Chi cục trưởng, Trưởng phòng, người đứng đầu tổ chức sự nghiệp trực thuộc và thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn khác về công tác tổ chức, cán bộ theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

đ) Thực hiện nhiệm vụ của chủ tài khoản Chi cục, chịu trách nhiệm và quản lý, tổ chức thực hiện công tác tài chính, kế toán, quản lý tài sản và cơ sở vật chất của Chi cục theo quy định của pháp luật;

e) Tổ chức kiểm tra, đánh giá, tham gia thanh tra theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về quản lý chất lượng nông lâm thủy sản theo quy định của pháp luật;

g) Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi để xảy ra tình trạng tham nhũng, quan liêu, lãng phí trong Chi cục và các Phòng chuyên môn, Tổ chức sự nghiệp trực thuộc Chi cục; ký các Báo cáo thống kê của Chi cục và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các Báo cáo;

h) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh và của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Đồng Nai giao.

Điều 8. Phó Chi cục trưởng

1. Phó Chi cục trưởng là người giúp việc Chi cục trưởng, phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác, có trách nhiệm chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra hoạt động của một số Phòng chuyên môn hoặc tổ chức sự nghiệp trực thuộc và giải quyết các công việc đột xuất khác do Chi cục trưởng phân công, chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về các hoạt động được uỷ quyền và kết quả công tác được giao.

2. Phó Chi cục trưởng có trách nhiệm:

a) Chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra hoạt động chuyên môn nghiệp vụ của Phòng chuyên môn, Tổ chức sự nghiệp trực thuộc được Chi cục trưởng phân công chỉ đạo trực tiếp;

b) Báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Chi cục trưởng trước khi giải quyết các vấn đề quan trọng, phức tạp, liên quan đến cơ chế, chính sách và các vấn đề khác thể hiện quan điểm, chính kiến của Chi cục;

c) Báo cáo Chi cục trưởng về tình hình giải quyết công việc thuộc phạm vi được phân công phụ trách;

Chương IV

CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

Điều 9. Xây dựng kế hoạch và công tác thông tin, báo cáo

1. Chi cục có kế hoạch công tác năm, sáu tháng, quý và tháng. Kế hoạch công tác năm được xây dựng trên cơ sở kết quả công tác của năm trước, kế hoạch công tác của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và chỉ đạo nhiệm vụ quản lý chất lượng nông lâm thủy sản trọng tâm do Cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản, Cơ quan Cục Quản lý Chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản Nam bộ ban hành. Kế hoạch công tác sáu tháng và quý được xây dựng để cụ thể hoá công tác năm và bổ sung những nhiệm vụ mới phát sinh.

2. Theo chỉ đạo của Chi cục trưởng, Phòng Hành chính - Tổng hợp có trách nhiệm xây dựng văn bản hướng dẫn các nội dung của kế hoạch công tác năm và

Căn cứ vào hướng dẫn, các Phòng và tổ chức sự nghiệp trực thuộc Chi cục đề xuất kế hoạch công tác để tổng hợp xây dựng dự kiến kế hoạch công tác năm sau của Chi cục. Dự kiến công tác năm được gửi đến các Phòng chuyên môn và tổ chức sự nghiệp trực thuộc để lấy ý kiến. Chậm nhất là 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được dự kiến kế hoạch công tác năm, các phòng, Tổ chức sự nghiệp trực thuộc có trách nhiệm gửi ý kiến về Phòng Hành chính - Tổng hợp để tổng hợp trình Chi cục trưởng quyết định trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt, đồng gửi báo cáo Cơ quan Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản Nam bộ, Cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản để biết và chỉ đạo thực hiện.

Điều 10. Chế độ báo cáo

1. Hình thức báo cáo: gồm báo cáo định kỳ, đột xuất hoặc chuyên đề theo sự chỉ đạo của Cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Thời gian tiến hành báo cáo: hàng tháng, quý, sáu tháng và năm. Chi Cục có trách nhiệm xây dựng báo cáo theo chỉ đạo, hướng dẫn và yêu cầu của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Chương V

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 11. Quan hệ với Cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản

1. Chi cục chịu sự quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

2. Khi có vướng mắc phát sinh hoặc có vấn đề cần trao đổi về chuyên môn nghiệp vụ Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản, Chi cục báo cáo đề xuất phương án giải quyết lên Cơ quan quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản Nam bộ cấp trên.

Điều 12. Quan hệ với Sở Nông nghiệp và PTNT Đồng Nai

1. Chi cục chịu sự quản lý, chỉ đạo của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Đồng Nai. Chi cục có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các ý kiến chỉ đạo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Đồng Nai liên quan đến công tác Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản; báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo, đề xuất phương án xử lý và đề nghị Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Đồng Nai xem xét, quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Đồng Nai về lĩnh vực Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản và tổ chức triển khai thực hiện các ý kiến chỉ đạo đó.

2. Chi cục phản ánh đề xuất, kiến nghị với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Đồng Nai về các vấn đề tổ chức, cán bộ, chế độ chính sách và các vấn đề có liên quan đến tổ chức và hoạt động của Chi cục theo quy định của pháp

Điều 13. Quan hệ với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Kinh tế thuộc UBND các huyện; thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa

Chi cục hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ và phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Kinh tế triển khai các hoạt động Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản ở địa phương, bồi dưỡng kiến thức pháp luật và kiến thức, nghiệp vụ, kỹ năng Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản cho đội ngũ cán bộ và cộng tác viên cấp xã.

Điều 14. Quan hệ với Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm - Sở Y tế

Chi cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản phối hợp với Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Đồng Nai tuyên truyền phổ biến chính sách pháp luật, triển khai các đợt thanh kiểm tra liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm; tổ chức truy xuất nguyên nhân sản phẩm nông lâm thủy sản tiêu thụ trên địa bàn không đảm bảo chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm theo phân cấp.

Chi cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản chủ trì thực hiện và trao đổi thông tin với Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm trực thuộc Sở Y tế về kết quả các các hoạt động giám sát về chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối trong quá trình sản xuất; kiểm tra công nhận điều kiện đảm bảo chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật địa phương; kiểm tra chứng nhận chất lượng, an toàn vệ sinh thực phẩm đối với sản phẩm nông lâm, thủy sản và muối sản xuất tại cơ sở trên địa bàn quản lý trước khi đưa ra thị trường trong phạm vi quản lý của Chi cục.

Điều 15. Quan hệ với Chi cục và các Phòng chức năng thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chi cục phối hợp với các Phòng chức năng của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong việc tham mưu giúp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Phòng Kinh tế) thuộc UBND huyện, Thị xã Long Khánh và Thành phố Biên Hòa trong việc thực hiện quản lý nhà nước về Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản ở địa phương theo phân cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Chi cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản thực hiện chức năng đầu mối, chủ trì phối hợp với các Chi cục thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có chức năng và nhiệm vụ liên quan đến chỉ đạo sản xuất và quản lý chất lượng an toàn vệ sinh thực phẩm trong quá trình sản xuất nông, lâm, thủy sản và muối (Chi cục Thú y, Chi cục Bảo vệ thực vật, Chi cục Thủy sản...) tổ chức quản lý nhà nước về chất lượng nông lâm sản và thủy sản trong toàn bộ quá trình sản xuất đến khi thực phẩm được đưa ra thị trường nội địa hoặc xuất khẩu.

Điều 16. Quan hệ với các tổ chức cung cấp dịch vụ công về chất lượng nông lâm sản và thủy sản

Chi cục thực hiện quản lý nhà nước theo phân cấp và hướng dẫn, hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức cung cấp dịch vụ công về chất lượng nông

lâm sản và thủy sản trong việc thực hiện các dịch vụ về chất lượng nông lâm sản và thủy sản ở địa phương. Phát hiện và kiến nghị xử lý các vi phạm pháp luật của các tổ chức thực hiện dịch vụ công thuộc ngành, lĩnh vực quản lý của Chi cục.

Điều 17. Quan hệ với các hội, tổ chức phi Chính phủ thuộc ngành, lĩnh vực quản lý của Chi cục

Chi cục hướng dẫn, tạo điều kiện cho hội, tổ chức phi Chính phủ tham gia các hoạt động trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Chi cục; tổ chức lấy ý kiến và tiếp thu việc đề xuất, phản biện của hội, tổ chức phi Chính phủ để đề xuất hoàn thiện các quy định quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực; phát hiện và kiến nghị việc xử lý các vi phạm pháp luật của hội, tổ chức phi Chính phủ hoạt động trong lĩnh vực.

Điều 18. Quan hệ với Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Đồng Nai

Chi cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản chủ trì, phối hợp với Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Đồng Nai trong công tác thanh tra, kiểm tra liên ngành về chất lượng, an toàn vệ sinh thực phẩm sản phẩm nông, lâm, thủy sản trên địa bàn quản lý theo phân cấp.

Chương VI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 19. Giao Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm triển khai và chỉ đạo, kiểm tra tổ chức thực hiện quyết định này; ban hành quy chế làm việc, chế độ thông tin báo cáo của Chi cục; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức chuyên môn nghiệp vụ thuộc Chi cục.

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc thì Chi cục Trưởng Chi cục Quản lý Chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình UBND tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

